TAND HUYỆN NẬM NHÙN
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 14 - 7 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM NHÙN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Minh Tuấn
Các hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thế Phương Lan, ông Phan Văn Thóc
- Thư ký phiên toà: Ông Đồng Văn Dũng – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nhùn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bá Đoàn - Kiểm sát viên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Nhà văn hóa bản Pa Kéo, thị trấn Nậm Nhùn, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu, Tòa án nhân dân huyện Nậm Nhùn xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2022/HSST ngày 06 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 03/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Mạnh Đ – Sinh năm 1986 tại tỉnh Điện Biên; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Bản Pa K, thị trấn Nậm Nh, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Ch; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Duy Nh – sinh năm 1949 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị B - sinh năm 1953 (đã chết). Anh, chị, em ruột: 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Khoàng Thị G – Sinh năm 1988, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2016; Nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích: Ngày 20/7/2004 Tòa án nhân dân thành phố Điện B, tỉnh Điện B xử phạt Nguyễn Mạnh Đ 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 BLHS. Ngày 05/5/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Nậm Nh xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 143 BLHS. Tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ, từ ngày 23/12/2021 cho đến ngày 01/01/2022 thì bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nậm Nh cho đến nay. *Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

* Người làm chứng:

1. Ông Lò Văn Kh - Sinh năm 1982 – *Vắng mặt*
Địa chỉ: Bản Nậm D, xã Nậm H, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu.

2. Ông Lò Văn Đ – Sinh năm 1991 – *Vắng mặt*
Địa chỉ: Bản Mường M, xã Mường M, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu.

3. Ông Phạm Công T – Sinh năm 1995 – *Vắng mặt*
Địa chỉ: Bản Pa K, thị trấn Nậm Nh, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 12 giờ ngày 23/12/2021 Lò Văn Kh rủ Lò Văn Đ đến nơi ở của Nguyễn Mạnh Đ tại khu Sông Đà 7, thuộc bản Noong K, thị trấn Nậm Nh, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu để hỏi mua Heroine. Tại phòng ở của Đ, Kh là người giao dịch, dùng 100.000 đồng của mình mua với Đ 01 gói Heroine bên ngoài được bọc bằng mảnh giấy bạc. Việc mua bán Heroine giữa Đ và Kh có Đ chứng kiến. Lúc này, Phạm Công T là em trai cùng mẹ khác cha với Đ đang nằm ngủ trên giường. Hồi 12 giời 20 phút cùng ngày khi Kh vừa mua Heroine với Đ xong chưa kịp ra khỏi phòng của Đ, thì có lực lượng Công an huyện Nậm Nhùn đến yêu cầu kiểm tra. Khi bị kiểm tra, Kh đã tự giác để gói Heroine vừa mua được với Đ lên mặt bàn trong phòng của Đ. Ngay lúc này, Phạm Công t tỉnh ngủ, phát hiện sự việc đang diễn ra, T lo sợ nên đã lao từ trên giường ra, chộp lấy gói Heroine của Kh đang để trên bàn, nuốt vào bụng.

Trong khi lực lượng Công an đang lập biên bản sự việc với hành vi của Tiến, thì Đ tự thừa nhận hành vi đã bán Heroine cho Kh và giao nộp số tiền 100.000 đồng vừa bán Heroine cho Kh mà có cùng với 01 gói Heroine Đ cất dấu trong túi quần bên phải đang mặc. Đây là số Heroine Đ cất giấu để sử dụng và bán kiếm lời. Cơ quan Công an đã lập biên bản người phạm tội đầu thú đối với Đ.

Kết luận giám định tư pháp số 01, ngày 23/12/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nậm Nh, xác định: 01 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Nguyễn Mạnh Đ có khối lượng 1,24 *(Một phẩy hai mươi bốn)* gam

Tại bản Kết luận giám định số 50/GĐ-KTHS ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (Một) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ những vật chứng sau: 1,24 gam Heroine thu giữ của Nguyễn Mạnh đ đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Vỏ bì và mảnh nilon sau khi mở niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Mạnh Đ được niêm phong lại theo quy định. 01 (Một) tờ tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành mệnh giá 100.000 *(Một trăm nghìn)* đồng.

Bản cáo trạng số 26/CT - VKSTP ngày 06/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nh đã Truy tố bị can Nguyễn Mạnh Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu, để xét xử về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các kết luận giám định và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Đ từ 24 đến 30 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Vỏ bì và mảnh nilon sau khi mở niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Mạnh Đ. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 *(Một trăm nghìn)* đồng do phạm tội mà có.

Bị cáo nhất trí và không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Mạnh Đ rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nậm Nh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nậm Nh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 12 giờ ngày 23/12/2021, tại nơi ở của mình trong khu tập thể Sông Đà 7, bản Noong Kiêng, thị trấn Nậm Nh, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Mạnh Đ đã bán trái phép Heroine cho Lò Văn Kh với số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra Đ còn cất giấu trái phép 1,24 gam Heroine mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt về các chất ma tuý của Nhà nước, Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Ý thức được điều đó nhưng vì mục đích thu lợi bất chính bị cáo vẫn cố ý phạm tội nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Đối với hai lần phạm tội trước bị cáo đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bên cạnh đó bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét nhân thân và các tình tiết Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo, giúp bị cáo cải tạo, phấn đấu trở thành công dân tốt, sống tôn trọng quy định của pháp luật và có ích cho gia đình, xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do công việc và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: Vỏ bì và mảnh nilon sau khi mở niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Mạnh Đạt. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền

100.000 *(Một trăm nghìn)* đồng do phạm tội mà có. Đối với 1,24 gam Heroine thu giữ của Nguyễn Mạnh đ đã gửi toàn bộ đi giám định, không hoàn lại mẫu vật nên không đề cập xử lý.

[6] Về các vấn đề liên quan:

Đối với lời khai của Nguyễn Mạnh Đ về nguồn gốc của 1,24 gam Heroine bị thu giữ là mua của người đàn ông tại bản Pa M, xã Hua B, huyện Nậm Nh, tỉnh Lai Châu ngày 19/12/2021 với giá 200.000 đồng. Kết quả điều tra và tại phiên tòa không xác định được lai lịch của người này nên không có căn cứ xem xét.

Đối với Phạm Công T: Hành vi nuốt gói Heroine có dấu hiệu của tội "Chiếm đoạt chất ma túy". Tuy nhiên do không thu giữ được gói Heroine, không thể xác định khối lượng chất ma túy; Phạm Công T không có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Chiếm đoạt chất ma túy" theo quy định tại Điều 252 BLHS. Hành vi của T cũng có dấu hiệu của tội "Che dấu tội phạm". Tuy nhiên do T và Đ là anh em ruột, đồng thời không xác định được khối lượng ma túy Tiến đã nuốt, nên không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Che dấu tội phạm" theo quy định tại Điều 389 BLHS.

Đối với Lò Văn Kh: Quá trình kiểm tra, không thu giữ được gói Heroine nên không xác định được khối lượng chất ma túy. Kết quả điều tra xác định, Kh không có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy; do vậy hành vi của Lò Văn Kh không cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS.

Đối với Lò Văn Đ, là người cùng Kh đi mua ma túy với Đ: Ngay sau khi Đ và Kh thực hiện hành vi mua bán ma túy, đã bị cơ quan Công an phát hiện. Do đó, không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại Điều 390 BLHS đối với Độ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47, Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án đối với bị cáo;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*".

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Đ: 02 (Hai) năm, 03 (Ba) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: Vỏ bì và mảnh nilon sau khi mở niêm phong vật chứng thu giữ của Nguyễn Mạnh Đ được niêm phong lại theo quy định.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 *(Một trăm nghìn)* đồng do phạm tội mà có. *(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật*

chứng vào hồi 15 giờ 10 phút ngày 14/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nậm Nhùn với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Nậm Nhùn).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Nậm Nhùn;
- Chi Cục THADS huyện Nậm Nhùn;
- Công an huyện Nậm Nhùn;
- Bị cáo; Những người TGTT.
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ toạ phiên toà

Lê Minh Tuấn